

Bản án số: **466/2022/HS-PT**  
Ngày: 28-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Hương.

*Các Thẩm phán:*

Bà Lê Thị Ký

Bà Nguyễn Thị Lê Trang

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 394/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 184/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Văn T**, sinh ngày 12/8/1988 tại tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1969; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ là Giáp Thị H, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2015) và có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 16/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Bản án số 49/2020/HSST của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án số 138/2009/HSST.

- Ngày 18/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo bản án số 182/2012/HSST.

- Ngày 21/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 theo bản án số 53/2015/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

*Ngoài ra, còn có bị hại không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 4 giờ ngày 27/4/2022, T đi nhờ xe của người đi đường (không rõ nhân thân) đi từ khu tái định cư Lộc D, xã M, huyện N đến huyện P để tìm người dân có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi T đi đến quán bán hải sản “Huỳnh E” tại khu phố K, thị trấn X, huyện P thì T nhìn thấy xe mô tô hiệu Nouvo màu vàng-đen, biển kiểm soát 60C-334.72 đang dựng phía trước quán không có người trông coi nên T đi vào trong quán và gọi “Anh ơi, anh ơi” không thấy ai trả lời nên T vào trong nhà lục tìm chìa khóa xe nhưng không thấy. T dẫn xe mô tô ra khỏi nhà, khi vừa dẫn xe mô tô trên ra khỏi nhà thì bị chị Vũ Thị H chủ sở hữu xe mô tô phát hiện truy hô “Trộm, cướp” thì T để lại xe mô tô trên và bỏ chạy thì bị anh Tạ Quốc D và chị H truy đuổi bắt giữ được T giao cho công an thị trấn Hiệp Phước lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 42/KLGD-HĐĐG ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhơn Trạch kết luận:

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu vàng – đen biển số 60C1-334.72 giá trị sử dụng còn lại 20%, có giá trị là 7.840.000 đồng (bảy triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tang vật vụ án: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu vàng – đen biển số 60C1-334.72 đã xử lý trả cho chị H.

Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm vụ án:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có 03 nhân thân và 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần dành cho bị cáo mức án nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù là phù hợp, đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào đặc biệt mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Vào lúc 04 giờ 00 ngày 27/4/2022, tại khu phố K, thị trấn X, huyện P, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Văn T đã lén lút vào nhà chị Vũ Thị H lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu vàng – đen biển số 60C1-334.72 có giá trị 7.840.000 đồng của chị Vũ Thị H đang để trong nhà thì bị phát hiện truy hô bắt quả tang.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả xảy ra. Bản thân bị cáo đã từng có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bản thân bị cáo còn có nhân thân xấu, đã nhiều lần đi chấp hành án nhưng không lấy đó làm bài học, sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải, coi thường pháp luật. Do đó, mức án 02 (hai) năm tù cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo có phần nghiêm nhưng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, tình tiết nào mới so với cấp sơ thẩm. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án

phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 184/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân H. Nhơn Trạch (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Nhơn Trạch;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Hồng Hương**